

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp giữa Sở Y tế và Ủy ban nhân dân
các xã, phường trong quản lý nhà nước về y tế
trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 147/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước về y tế;

Căn cứ Thông tư số 20/2025/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về y tế thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 0143/TTr-SYT ngày 06/11/2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Quy chế phối hợp giữa Sở Y tế và UBND các xã, phường trong quản lý nhà nước về y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa Sở Y tế và UBND các xã, phường trong quản lý nhà nước về y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Quyết định này; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ... tháng ... năm 2025.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Y tế, Nội vụ; Chủ tịch

UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (b/c);
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, KGVX (Th.05b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thiên Văn

QUY CHẾ

Phối hợp giữa Sở Y tế và Ủy ban nhân dân các xã, phường
trong quản lý nhà nước về y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND
ngày / /2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, hình thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa Sở Y tế và Ủy ban nhân dân các xã, phường (Sau đây gọi tắt là UBND cấp xã) trong công tác quản lý nhà nước về y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Sở Y tế, UBND cấp xã và tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý nhà nước về y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Công tác phối hợp quản lý nhà nước về y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk phải đảm bảo tính thống nhất, khách quan, đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan quản lý nhà nước, phân cấp quản lý nhà nước; đảm bảo giải quyết công việc có tính hệ thống, hiệu quả và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong việc giải quyết các thủ tục liên quan đến hoạt động y tế.

2. Công tác phối hợp phải đảm bảo tính chủ động, tích cực, đề cao trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và cá nhân được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về hoạt động y tế.

3. Những nội dung quản lý nhà nước đối với hoạt động y tế không quy định trong Quy chế này được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Chương II

HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến bằng văn bản, trao đổi trực tiếp hoặc cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến các hoạt động về y tế theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.

2. Tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết; hội nghị triển khai các chương trình, dự án, đề án, nghị quyết, kế hoạch... về lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

3. Thành lập đoàn kiểm tra liên ngành và tham gia đoàn kiểm tra liên ngành về hoạt động y tế trên địa bàn theo đúng quy định pháp luật.

Điều 5. Nội dung phối hợp

1. Xây dựng chương trình, quy hoạch, kế hoạch, dự án, đề án, báo cáo về lĩnh vực y tế.
2. Quản lý y tế dự phòng, vệ sinh nước sạch sinh hoạt, vệ sinh lao động, vệ sinh môi trường, y tế học đường.
3. Quản lý khám, chữa bệnh cấp ban đầu và phục hồi chức năng.
4. Quản lý về dược, mỹ phẩm, y dược cổ truyền.
5. Quản lý về an toàn thực phẩm.
6. Quản lý về trang thiết bị và công trình y tế.
7. Quản lý về dân số và phát triển, chăm sóc sức khỏe sinh sản, dinh dưỡng.
8. Quản lý lĩnh vực bảo trợ xã hội, chăm sóc giáo dục và bảo vệ trẻ em, phòng, chống tệ nạn xã hội.
9. Quản lý về đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực y tế.
10. Quản lý về Bảo hiểm Y tế.
11. Quản lý về truyền thông, phổ biến pháp luật, cung cấp thông tin y tế.
12. Triển khai các Chương trình mục tiêu Quốc gia (Các chương trình, dự án, tiểu dự án thuộc lĩnh vực y tế).

Chương III

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 6. Phối hợp xây dựng chương trình, quy hoạch, kế hoạch, dự án, đề án, báo cáo về lĩnh vực y tế

1. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã tham mưu UBND tỉnh xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các chương trình, quy hoạch, kế hoạch, dự án, đề án về y tế trên địa bàn tỉnh; đồng thời tổ chức triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt.

Sở Y tế ban hành văn bản hướng dẫn, đề nghị UBND cấp xã phối hợp cung cấp thông tin, báo cáo định kỳ, thường xuyên hoặc đột xuất về lĩnh vực y tế để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. UBND cấp xã có trách nhiệm xây dựng, tổng hợp, ban hành: Chương trình, quy hoạch, kế hoạch, dự án, đề án về y tế thực hiện trên phạm vi địa bàn xã; chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, đơn vị chuyên môn tuyến tỉnh triển khai tổ chức thực hiện

chương trình, quy hoạch, kế hoạch, dự án, đề án về y tế trên địa bàn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế trong việc thực hiện báo cáo định kỳ, thường xuyên, đột xuất về lĩnh vực y tế để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Điều 7. Phối hợp quản lý y tế dự phòng, vệ sinh nước sạch sinh hoạt, vệ sinh lao động, vệ sinh môi trường, y tế học đường

1. Sở Y tế chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã về phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm: Xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh và triển khai thực hiện kế hoạch. Huy động hoặc tham mưu UBND tỉnh huy động mọi nguồn lực để kịp thời khoanh vùng, cô lập, dập tắt dịch khi có dịch bệnh truyền nhiễm nhóm A; bệnh truyền nhiễm nhóm B có từ 2 trường hợp tử vong trở lên nghi do cùng một bệnh hoặc cùng một tác nhân gây bệnh trên cùng địa bàn xã trong vòng một tháng xảy ra trên địa bàn tỉnh. Hỗ trợ và huy động nguồn lực cho hoạt động phòng, chống bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm nhóm C; bệnh truyền nhiễm nhóm B nêu trong trường hợp vượt quá khả năng đáp ứng của đơn vị, địa phương.

Các hoạt động y tế dự phòng còn lại: Tham mưu với UBND tỉnh xây dựng kế hoạch về phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần; kế hoạch triển khai thi hành Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia; kế hoạch phòng, chống tác hại của thuốc lá; kiểm tra và thông báo định kỳ chất lượng nước sạch sinh hoạt trên địa bàn tỉnh, kiểm tra vệ sinh lao động; kiểm tra công tác vệ sinh môi trường, y tế học đường trên địa bàn tỉnh.

2. UBND cấp xã chủ trì, phối hợp với Sở Y tế về phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm: Xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn và triển khai thực hiện kế hoạch. Huy động mọi nguồn lực để kịp thời khoanh vùng, cô lập, dập tắt dịch khi có dịch bệnh truyền nhiễm nhóm C; bệnh truyền nhiễm nhóm B xảy ra trên địa bàn. Trong trường hợp vượt quá khả năng đáp ứng của đơn vị, địa phương với bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm, các đơn vị, địa phương báo cáo và đề nghị tuyến trên và cấp quản lý trực tiếp để được hỗ trợ và huy động nguồn lực cho hoạt động phòng, chống bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm.

Các hoạt động y tế dự phòng còn lại: Xây dựng kế hoạch về phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần; kế hoạch triển khai thi hành Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia; kế hoạch phòng, chống tác hại của thuốc lá; giám sát chất lượng nước sạch sinh hoạt trên địa bàn; chỉ đạo công tác vệ sinh lao động, công tác vệ sinh môi trường, y tế học đường trên địa bàn xã quản lý.

Điều 8. Phối hợp quản lý về khám, chữa bệnh và phục hồi chức năng

1. Sở Y tế chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã hướng dẫn, kiểm tra, và xử lý vi phạm đối với các hình thức tổ chức của cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý. Chỉ đạo về chuyên môn y tế và các nội dung có liên quan đến sức khỏe người dân trên địa bàn.

2. UBND cấp xã chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Y tế quản lý về hoạt động kinh doanh đối với các hình thức tổ chức của cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý; khi phát hiện có vi phạm, UBND cấp xã có trách nhiệm xử lý hoặc thông báo cho Sở Y tế, cấp có thẩm quyền để phối hợp xử lý theo đúng quy định pháp luật.

UBND cấp xã chỉ đạo, đôn đốc thực hiện công tác chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng trên địa bàn theo hướng dẫn của Sở Y tế; kịp thời thông tin, báo cáo Sở Y tế hỗ trợ, phối hợp xử lý các vụ việc xảy ra trên địa bàn liên quan đến tính mạng, sức khỏe của Nhân dân.

Điều 9. Phối hợp trong quản lý về dược, mỹ phẩm, y dược cổ truyền

1. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã

a) Quản lý các cơ sở nhà nước, cơ sở tư nhân trong hoạt động hành nghề dược và mỹ phẩm trên địa bàn tỉnh; triển khai thực hiện lộ trình áp dụng nguyên tắc tiêu chuẩn thực hành nhà thuốc tốt (GPP), thực hành tốt phân phối thuốc (GDP); thông báo cho UBND cấp xã biết các cơ sở đạt điều kiện GPP, GDP trên địa bàn tỉnh.

b) Kiểm nghiệm các loại thuốc, mỹ phẩm; xem xét tiêu chuẩn kỹ thuật nhằm xác định nguyên liệu, bán thành phẩm, thành phẩm đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật; thông báo đến UBND cấp xã về chất lượng để thu hồi, cấm lưu hành.

c) Quản lý các cơ sở nhà nước, cơ sở tư nhân trong phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng bằng y dược cổ truyền, hướng dẫn triển khai thực hiện và kiểm tra đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh, chế biến và chất lượng của dược liệu, thuốc cổ truyền tại địa phương theo thẩm quyền được phân cấp; phối hợp với các đơn vị có liên quan trong hướng dẫn khai thác, nuôi trồng, chế biến và phát triển dược liệu theo quy định.

2. UBND cấp xã chịu trách nhiệm phối hợp với Sở Y tế thực hiện nắm bắt phản ánh tình hình việc thực hiện các quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh, chế biến và chất lượng của dược liệu, thuốc cổ truyền; tạo điều kiện để các tập thể, cá nhân liên quan thực hiện các hoạt động khai thác, nuôi trồng, chế biến và phát triển dược liệu tại địa phương.

Điều 10. Phối hợp trong quản lý về an toàn thực phẩm

1. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã

a) Thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật; kiểm tra, hậu kiểm, xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực an toàn thực phẩm, giám sát chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn tỉnh theo quy định về phân công, phân cấp của pháp luật; chủ trì tham mưu và thực hiện nhiệm vụ là thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì tổ chức thực hiện công tác tiếp nhận, quản lý hồ sơ, cấp phép về lĩnh vực an toàn thực phẩm đối với các cơ sở thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý và thực hiện theo phân công, phân cấp; thông báo cho UBND cấp xã biết các cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn để nắm bắt, quản lý.

2. UBND cấp xã phối hợp với Sở Y tế trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân công, phân cấp. Phối hợp tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, mô hình liên quan đến lĩnh vực an toàn thực phẩm tại địa phương; Phối hợp tổ chức đào tạo, tập huấn, truyền thông cho cán bộ làm công tác an toàn thực phẩm; kiểm tra, hậu kiểm, giám sát chất lượng sản phẩm thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp quản lý và theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Phối hợp trong quản lý về trang thiết bị và công trình y tế

1. Sở Y tế chịu trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý thiết bị y tế và công trình y tế trên địa bàn tỉnh; chủ trì tiếp nhận hồ sơ, đăng tải công khai thông tin và hồ sơ công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất thiết bị y tế, hồ sơ công bố cơ sở đủ điều kiện mua, bán thiết bị y tế; số công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với thiết bị y tế thuộc loại A, B và hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng; danh sách các thiết bị y tế đã bị thu hồi số lưu hành trên địa bàn tỉnh trên trang thông tin điện tử.

2. UBND cấp xã phối hợp cung cấp thông tin việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý thiết bị y tế và công trình y tế trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

Điều 12. Phối hợp về công tác dân số và phát triển, chăm sóc sức khỏe sinh sản, dinh dưỡng

1. Sở Y tế chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác dân số bao gồm quy mô dân số, cơ cấu dân số, chất lượng dân số, kế hoạch hoá gia đình và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ về dân số trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, chính sách, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, mô hình, hệ thống mục tiêu, chỉ tiêu về dân số; quy định chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về dịch vụ trong lĩnh vực dân số, quy trình chuyên môn, nghiệp vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, dinh dưỡng trên địa bàn tỉnh.

c) Kiểm tra, chỉ đạo việc thực hiện chính sách, chương trình, kế hoạch, đề án, mô hình liên quan đến lĩnh vực dân số và phát triển, chăm sóc sức khỏe sinh sản, dinh dưỡng.

d) Kiểm tra, chỉ đạo việc thực hiện các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về dịch vụ trong lĩnh vực dân số, quy trình chuyên môn, nghiệp vụ về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe và kế hoạch hóa gia đình, dinh dưỡng trên địa bàn tỉnh.

đ) Tuyên truyền phổ biến chính sách pháp luật về công tác dân số và phát triển.

e) Tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ làm công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản, dinh dưỡng cấp xã trên địa bàn tỉnh.

2. UBND cấp xã chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Y tế

a) Cụ thể hóa các chính sách, chương trình, kế hoạch, đề án, mô hình, các quy định của tỉnh và của Bộ Y tế về công tác dân số và phát triển; chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em; người cao tuổi trên địa bàn xã; lồng ghép, đưa nội dung về dân số và phát triển; chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em; người cao tuổi vào trong các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế: Xây dựng kế hoạch thực hiện các chính sách, chương trình, kế hoạch, đề án, mô hình liên quan đến lĩnh vực dân số và phát triển, chăm sóc sức khỏe sinh sản, dinh dưỡng trên địa bàn quản lý; triển khai thực hiện kế hoạch; sử dụng các nguồn lực được phân bổ, sẵn có để thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng, các chỉ tiêu, mục tiêu đề ra.

c) Phối hợp tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ làm công tác dân số và phát triển, chăm sóc sức khỏe sinh sản, dinh dưỡng cấp xã trên địa bàn; chủ trì tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ làm công tác dân số và phát triển xã, phường, thôn, buôn trên địa bàn xã.

d) Thực hiện hoặc phối hợp với Sở Y tế theo dõi, giám sát, đánh giá định kỳ, đột xuất việc triển khai thực hiện, thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 13. Phối hợp về công tác bảo trợ xã hội, chăm sóc giáo dục và bảo vệ trẻ em, phòng, chống tệ nạn xã hội

1. Sở Y tế chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã

a) Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các chính sách, pháp luật, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án về trợ giúp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội, công tác xã hội, công tác người cao tuổi, công tác người khuyết tật, công tác trẻ em, phòng, chống tệ nạn mại dâm và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán.

b) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch về công tác xã hội, người cao tuổi, người khuyết tật, các đối tượng bảo trợ xã hội; công tác bảo vệ trẻ em; sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; xây dựng xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em; Thắt hành động vì trẻ em; phòng,

chống tệ nạn mại dâm và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán.

c) Hướng dẫn triển khai thực hiện chính sách, biện pháp trợ giúp xã hội khẩn cấp trong việc khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh hoặc các lý do bất khả kháng khác.

d) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các quy định về điều kiện, thủ tục thành lập và đăng ký, cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở chăm sóc người cao tuổi, cơ sở chăm sóc người khuyết tật theo quy định của pháp luật; xây dựng mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội, tổ chức cung cấp các dịch vụ công tác xã hội; hướng dẫn tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội vào các cơ sở trợ giúp xã hội và từ cơ sở trợ giúp xã hội về gia đình.

đ) Thực hiện công tác điều phối thực hiện quyền trẻ em trên địa bàn tỉnh; theo dõi, đánh giá việc thực hiện các quyền trẻ em theo quy định của pháp luật; đề xuất việc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em khi địa phương xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

e) Tổ chức thực hiện việc sàng lọc dấu hiệu bị mua bán đối với người lao động; việc tiếp nhận và thực hiện biện pháp hỗ trợ y tế, hỗ trợ tâm lý đối với nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán hòa nhập cộng đồng.

g) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ thực hiện chính sách trợ giúp xã hội, trợ giúp người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em và đội ngũ nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội, cộng tác viên trẻ em ở thôn, buôn, tổ dân phố, đội công tác xã hội tình nguyện cấp xã.

2. UBND cấp xã chủ trì, phối hợp với Sở Y tế

a) Triển khai thực hiện các chính sách, pháp luật, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án về: trợ giúp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội, hỗ trợ chi phí mai táng và các trợ giúp xã hội khác; công tác xã hội, công tác người cao tuổi, công tác người khuyết tật, công tác trẻ em; hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; xây dựng xã, phường phù hợp với trẻ em; hoạt động của cộng tác viên trẻ em ở thôn, buôn, tổ dân phố; đội công tác xã hội tình nguyện cấp xã theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về chính sách, pháp luật về bảo trợ xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội, người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em, phòng, chống tệ nạn xã hội và các chương trình, đề án có liên quan.

c) Phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ thực hiện chính sách trợ giúp xã hội, trợ giúp người khuyết tật, người cao

tuổi và đội ngũ nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội, cộng tác viên trẻ em ở thôn, buôn, tổ dân phố, đội công tác xã hội tình nguyện cấp xã.

d) Phối hợp với các cơ sở trợ giúp xã hội trong công tác liên quan đến nuôi dưỡng, chăm sóc đối tượng bảo trợ xã hội; phối hợp với Trung tâm Bảo trợ xã hội và Trẻ em tỉnh trong thực hiện hỗ trợ cho trẻ em từ nguồn Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh.

Điều 14. Phối hợp về đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực y tế

1. Sở Y tế chủ trì ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý và phối hợp với UBND cấp xã rà soát, xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức, viên chức y tế thuộc phạm vi quản lý của UBND cấp xã; phối hợp với UBND cấp xã trong việc dự báo, đề xuất số lượng đào tạo cử tuyển bác sĩ hàng năm trên địa bàn; phối hợp quản lý cơ sở đào tạo, bồi dưỡng và quản lý các chương trình, tài liệu bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức y tế theo thẩm quyền.

2. UBND cấp xã định kỳ vào tháng 9 hàng năm, rà soát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức, viên chức y tế thuộc phạm vi quản lý của năm kế tiếp phối hợp với Sở Y tế để triển khai, tổ chức thực hiện. Chỉ đạo rà soát, đề xuất nhu cầu, số lượng chỉ tiêu đi học cử tuyển bác sĩ hàng năm trên địa bàn xã trình cấp có thẩm quyền xem xét, thẩm định, quyết định (đồng thời gửi Sở Y tế).

Điều 15. Phối hợp quản lý nhà nước về bảo hiểm y tế

1. Sở Y tế có trách nhiệm:

a) Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội ở địa phương trong kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh.

2. UBND cấp xã có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế trên địa bàn.

b) Bảo đảm kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng được ngân sách nhà nước đóng hoặc hỗ trợ theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế.

c) Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế.

d) Kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo về bảo hiểm y tế.

Điều 16. Phối hợp về truyền thông, phổ biến pháp luật, cung cấp thông tin y tế

1. Sở Y tế chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã triển khai tuyên truyền, phổ biến pháp luật, cung cấp thông tin y tế cho các cơ quan quản lý nhà

nước về y tế, những cơ sở khám, chữa bệnh đóng trên địa bàn tỉnh và Nhân dân trên địa bàn bằng những hình thức phù hợp.

2. UBND cấp xã chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Y tế triển khai tuyên truyền, phổ biến pháp luật, cung cấp thông tin y tế cho các cơ quan quản lý nhà nước về y tế trên địa bàn xã những cơ sở khám, chữa bệnh đóng trên địa bàn và Nhân dân trên địa bàn xã bằng những hình thức phù hợp.

Điều 17. Phối hợp triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia (các chương trình, dự án, tiểu dự án thuộc lĩnh vực y tế)

1. Sở Y tế có trách nhiệm chủ trì tham mưu xây dựng kế hoạch đối với các chương trình, dự án, tiểu dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia được giao cho ngành y tế trên địa bàn tỉnh, triển khai thực hiện, phân bổ hoặc tham mưu phân bổ chỉ tiêu chuyên môn, nguồn lực cho UBND cấp xã, theo dõi, giám sát, đánh giá định kỳ, đột xuất việc triển khai thực hiện.

2. UBND cấp xã chủ trì, phối hợp với Sở Y tế: Xây dựng kế hoạch thực hiện trên địa bàn quản lý; triển khai thực hiện kế hoạch; sử dụng các nguồn lực được phân bổ, sẵn có để thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng, các chỉ tiêu, mục tiêu đề ra. Thực hiện hoặc phối hợp với Sở Y tế theo dõi, giám sát, đánh giá định kỳ, đột xuất việc triển khai thực hiện, thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 18. Phối hợp thực hiện các nội dung khác

Sở Y tế và UBND cấp xã phối hợp thực hiện các nội dung khác khi được UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh giao.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Triển khai tổ chức thực hiện Quy chế

Sở Y tế, UBND cấp xã tổ chức triển khai thực hiện Quy chế; chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp y tế trực thuộc phối hợp với các cơ quan chuyên môn, các tổ chức chính trị - xã hội liên quan tổ chức thực hiện Quy chế này nhằm nâng cao chất lượng bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân và thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước, các nhiệm vụ về y tế theo phân cấp quản lý.

Điều 20. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản về UBND cấp xã và Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung./.